

TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG Ở TỈNH SƠN LA

LÙ VĂN TUYẾN* -
NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG**

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng nhận định: “Tham nhũng, lãng phí trên một số lĩnh vực, địa bàn vẫn còn nghiêm trọng, phức tạp, với những biểu hiện ngày càng tinh vi, gây bức xúc trong xã hội. Tham nhũng vẫn là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ ta”¹. Do vậy, một trong những giải pháp trong công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) là: “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ hơn, triệt để hơn, hiệu quả hơn”². Trong đó, tuyên truyền, phổ biến (TTPB) pháp luật là một trong những nhiệm vụ trọng tâm mà Đảng ta xác định: “Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kiên trì xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng”³.

Thực tiễn tại tỉnh Sơn La những năm qua cho thấy, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, công tác PCTN có những bước tiến triển tích cực, hầu hết các cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã chủ động hơn trong kiểm tra, thanh tra phát hiện xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng; các cơ quan tố tụng đã tích cực điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh các vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp. Tuy nhiên, tình hình tham nhũng vẫn còn diễn biến phức

tạp, các hành vi tham ô tài sản, lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành nhiệm vụ vẫn còn xảy ra...

1. Thực trạng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng của tỉnh

Về nội dung, công tác TTPB, giáo dục pháp luật (GDPL) về PCTN tập trung vào các văn bản liên quan bao gồm: Công ước Liên hiệp quốc về chống tham nhũng; quy định pháp luật hình sự về tội phạm tham nhũng; quy định pháp luật về kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập; *Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn*, Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020... Các nội dung pháp luật được tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng là cán bộ, công chức (CBCC), viên chức và Nhân dân. Trên cơ sở kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, hằng năm, Sở Tư pháp tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn, chỉ đạo và hỗ trợ các địa phương xây dựng mô hình điểm về phổ biến, GDPL về PCTN cho CBCC, viên chức, Nhân dân tại Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan, tổ chức trực tiếp giải quyết công việc của cá nhân, tổ chức, doanh

* TS, Ban Nội chính Tỉnh ủy Sơn La

** ThS, Học viện Báo chí và Tuyên truyền

nghiệp. Một số địa phương cấp huyện trên địa bàn tỉnh đã thường xuyên tổ chức lồng ghép TTPB pháp luật về PCTN tại các tổ, bản, tiểu khu, tuyên truyền trên hệ thống loa, đài truyền thanh cơ sở, dựng các panô, áp phích, băng rôn, phát tờ rơi.

Việc lồng ghép TTPB, GDPL về PCTN với nhiều hình thức phong phú như: tổ chức hội nghị, hội thảo, nói chuyện chuyên đề; lồng ghép tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong sinh hoạt chi bộ; tổ chức truyền thông, phát phóng sự, tọa đàm trên sóng phát thanh, truyền hình. Kết quả, từ năm 2013 - 2020, các địa phương đã mở được 14.578 cuộc tuyên truyền cho 1.671.547 lượt người nghe, phát hành 253 cuốn tài liệu; Đài PTTH tỉnh và Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, thành phố (nay là Trung tâm truyền thông - văn hóa huyện, thành phố) đã đưa 1.453 tin, bài, 584 ảnh và 495 buổi tuyên truyền các quy định về PCTN⁴. Bên cạnh đó, một số địa phương đã lồng ghép trong các buổi thông tin lưu động, hội nghị TTPB pháp luật thực hiện “Ngày pháp luật” tới đông đảo Nhân dân trên địa bàn.

Ngoài ra, một số cơ quan, ban, ngành, đoàn thể địa phương trong tỉnh đã tiến hành tuyên truyền pháp luật về PCTN đến CBCC qua nhiều hình thức khác nhau, như: thông qua hoạt động của câu lạc bộ trợ giúp pháp lý, câu lạc bộ lý luận trẻ...; thông qua hoạt động giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; thanh tra trách nhiệm PCTN; thông qua hoạt động TTPB pháp luật tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại các địa phương trên địa bàn tỉnh.

2. Đánh giá kết quả thực hiện công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Qua việc triển khai thực hiện công tác TTPB, GDPL về PCTN trên địa bàn tỉnh, nhận thức, trách nhiệm và ý thức chấp hành pháp

luật về PCTN của CBCC trong tỉnh được nâng cao. Việc triển khai thực hiện đã mang lại tác động tích cực đối với nhận thức và hành động của CBCC, nhất là những công việc có liên quan đến người dân, doanh nghiệp.

Công tác tiếp dân và giải quyết các thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp được thực hiện công khai qua các quy chế công khai, minh bạch trong quản lý nhà nước về các lĩnh vực đất đai, tài nguyên khoáng sản, môi trường, trong thực hiện dự án đầu tư, hoạt động đấu thầu sử dụng ngân sách nhà nước. Trên tinh thần thực hiện các quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ của CBCC, các cơ quan nhà nước giải quyết các thủ tục hành chính cho Nhân dân, doanh nghiệp đúng thẩm quyền, đúng quy định pháp luật đã đem lại kết quả tích cực.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác TTPB, GDPL về PCTN trên địa bàn tỉnh còn một số hạn chế, cụ thể:

(1) Hoạt động TTPB, GDPL ở một số sở, ban, ngành, một số cơ quan, đơn vị cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh vẫn còn mang tính phong trào, chưa đi sâu phân tích, giải thích một cách cụ thể những nội dung chủ yếu CBCC cần tìm hiểu, chưa xuất phát từ nhu cầu bức xúc của CBCC và Nhân dân, chưa mang tính giải đáp pháp luật từ những vụ việc thực tế; còn thiếu linh hoạt trong lựa chọn hình thức, biện pháp TTPB pháp luật phù hợp với trình độ của người được tuyên truyền và đặc thù của địa bàn vùng sâu, vùng xa.

(2) Nội dung TTPB mới chỉ tập trung ở những văn bản quy định chung như luật, nghị định, thông tư, vẫn nặng về lý thuyết, nội dung đơn điệu cung cấp tài liệu văn bản pháp luật hướng dẫn còn chung chung chưa đi vào trọng tâm; tài liệu phổ cập về pháp lý còn ít, có phần còn chưa phù hợp.

(3) Hình thức TTPB tuy có nhiều đổi mới nhưng vẫn chưa theo kịp tình hình thực tiễn, nhất là ở cấp xã, phường, thị trấn, đặc biệt là những xã miền núi, vùng sâu, vùng xa.

(4) Nguồn nhân lực để thực hiện công tác TTPB, GDPL về PCTN còn nhiều bất cập, chưa ngang tầm nhiệm vụ và thực tiễn yêu cầu. Lực lượng thực hiện nhiệm vụ tuy đông về số lượng nhưng lại phân tán, số người chuyên trách không nhiều, chủ yếu là kiêm nhiệm; tính chuyên nghiệp chưa cao.

(5) Công tác phối hợp của một số sở, ban, ngành, đoàn thể từ cơ sở đến tỉnh có lúc còn chưa thực hiện tốt. Do nhận thức về nhiệm vụ công tác TTPB, GDPL chưa đầy đủ, coi công tác này là nhiệm vụ của cơ quan tư pháp, vì vậy, việc thực hiện còn mang tính hình thức.

3. Một số giải pháp thực hiện trong thời gian tới

Thứ nhất, công tác TTPB, GDPL về PCTN phải theo đúng quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong tình hình mới.

Để tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động trong đấu tranh PCTN, lãng phí, cần thực hiện TTPB pháp luật về PCTN tập trung vào các nội dung: biên soạn, phát hành các tài liệu phục vụ công tác TTPB, tập huấn, bồi dưỡng; xây dựng mô hình điểm tuyên truyền pháp luật về PCTN cho CBCC, viên chức, Nhân dân; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật về PCTN cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, CBCC, viên chức; TTPB pháp luật về PCTN trên các phương tiện thông tin đại chúng; tổ chức ký cam kết không vi phạm pháp luật về PCTN cho cán bộ chủ chốt và công chức, viên chức làm việc trong lĩnh vực nhạy cảm có nguy cơ tham nhũng; vận động CBCC, viên chức và Nhân dân tham gia hưởng ứng các cuộc thi về công tác đấu tranh PCTN.

Thứ hai, đổi mới nội dung, hình thức, cách thức TTPB, GDPL về PCTN.

Tăng cường nghiên cứu, khảo sát, đánh giá nhu cầu của CBCC, viên chức và Nhân dân về các nội dung, kiến thức pháp luật PCTN cần được phổ biến (qua hệ thống khảo sát online hoặc khảo sát trực tiếp qua phiếu) trước khi tiến hành các hoạt động TTPB, từ đó xác định các nội dung mang tính trọng tâm, trọng điểm, cần tập trung phổ biến, tuyên truyền. Lựa chọn nội dung TTPB pháp luật phải bảo đảm bám sát nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội vừa sát nhu cầu của xã hội, gắn với vấn đề dư luận xã hội quan tâm, phản ánh.

Đẩy mạnh các hình thức TTPB pháp luật trên báo chí và các phương tiện truyền thông thông qua việc tăng cường các chuyên trang, chuyên mục, thời lượng phát sóng các chương trình phát thanh, truyền hình. Nghiên cứu, đề xuất xây dựng, sản xuất một chương trình truyền hình riêng về TTPB pháp luật PCTN phát sóng thường kỳ, có tính ổn định, lâu dài vừa đáp ứng nhu cầu thị hiếu của khán giả xem truyền hình vừa bảo đảm mục tiêu, yêu cầu của hoạt động TTPB pháp luật.

Thay đổi, cải tiến cách thức tổ chức các hình thức TTPB pháp luật được áp dụng thường xuyên theo quy định của *Luật Phổ biến, GDPL* năm 2013, cụ thể: tuyên truyền trực tiếp; tư vấn pháp luật PCTN; cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật PCTN; tổ chức thi tìm hiểu pháp luật PCTN; lồng ghép trong sinh hoạt văn hóa, văn nghệ; tuyên truyền qua loa phát thanh, pano, khẩu hiệu; GDPL trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân...

Thứ ba, tăng cường hoạt động quản lý nhà nước trong công tác TTPB, GDPL về PCTN.

Hội đồng phối hợp phổ biến, GDPL của tỉnh tập trung thực hiện tốt việc rà soát,

hoàn thiện thể chế, chính sách, chương trình, đề án về TTPB, GDPL về PCTN; nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định còn tồn tại những vướng mắc trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện; đề xuất những chủ trương, chính sách, pháp luật mới có khả năng tạo đột phá, giải quyết triệt để những hạn chế, bất cập trong công tác TTPB GDPL về PCTN từ khía cạnh thể chế.

Tăng cường công tác bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ công tác TTPB, GDPL theo hướng chuẩn hóa các văn bản, tài liệu bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ; đa dạng hóa các loại văn bản, tài liệu hướng tới phục vụ nhu cầu tìm hiểu, nghiên cứu, tiếp cận pháp luật cho nhiều đối tượng.

Chú trọng mở rộng đào tạo kỹ năng nghiên cứu, phân tích chính sách, pháp luật, các kỹ năng mềm để đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, nâng cao khả năng tiến hành hoạt động TTPB, GDPL về PCTN cho mọi đối tượng dưới nhiều hình thức đa dạng, hấp dẫn, hiệu quả. Khảo sát chi tiết nhu cầu tập huấn, bồi dưỡng trong đội ngũ nhân lực thực hiện công tác TTPB, GDPL về PCTN các cấp về nội dung, hình thức, thời gian, phương thức tổ chức, để thiết kế chương trình đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với các đối tượng, đạt tới mục tiêu nâng cao chất lượng, phát huy hiệu quả tối đa của các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng.

Xây dựng các tiêu chí tổng kết, đánh giá phù hợp để tiến hành công tác thống kê, đánh giá định kỳ hiệu quả của công tác TTPB, GDPL về PCTN ở các cấp, các ngành.

Thứ tư, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác TTPB, GDPL về PCTN.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả chuyên mục TTPB, GDPL, trong đó tập trung đăng tải, cập nhật các văn bản, tài liệu tuyên truyền về PCTN trên cổng (trang) thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thiết kế trang tin, ngoài mục tiêu phục vụ hoạt động quản lý, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ còn hướng tới việc đáp ứng nhu cầu tiếp cận, tìm hiểu pháp luật PCTN của CBCC, viên chức và Nhân dân, tạo thành công cụ hữu ích hiệu quả phục vụ công tác. Bên cạnh nghiên cứu, thiết kế lại hình thức giao diện bảo đảm sinh động, chuyên nghiệp, hiện đại và điều chỉnh các thư mục thông tin truyền thống, trang thông tin điện tử, việc xây dựng cần tập trung về việc đáp ứng tính tương tác giữa các cơ quan quản lý với mọi đối tượng độc giả.

Căn cứ hiệu quả việc thực hiện thí điểm trang tin điện tử TTPB, GDPL về PCTN, tiến hành nghiên cứu xây dựng, đề xuất thiết lập website TTPB, GDPL về PCTN của Hội đồng phối hợp phổ biến, GDPL để phát huy hiệu quả tối ưu, phục vụ hoạt động quản lý nhà nước và đáp ứng nhu cầu tìm hiểu, tiếp cận pháp luật PCTN của CBCC, viên chức, Nhân dân và doanh nghiệp.

Nghiên cứu, ứng dụng thí điểm mô hình tủ sách pháp luật điện tử, tập trung xây dựng, thực hiện thí điểm mô hình Tủ sách pháp luật PCTN điện tử; tủ sách số, hướng tới mục tiêu số hóa toàn bộ các tài liệu TTPB, GDPL về PCTN, giúp bạn đọc dễ dàng truy cập, tìm kiếm tài liệu thông qua hệ thống mạng thông tin và các phương tiện truyền thông □

Chú thích:

1, 2, 3. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2021, tr. 93, 193, 194.

4. *Báo cáo số 784-BC/TU ngày 24/8/2020 của Tỉnh ủy Sơn La tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng từ khi thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng (ngày 01/02/2013 đến nay); nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới.*